

Số: 165/2021/BCTN-PDB

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO

Thường niên năm 2020

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Cổ đông Công ty CP vật liệu xây dựng Dufago

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Dufago
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0401333013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 18 tháng 10 năm 2010, thay đổi lần thứ 09 ngày 23 tháng 4 năm 2020
- Vốn điều lệ: 89.099.810.000 đồng (Tám mươi chín tỷ không trăm chín mươi chín triệu tám trăm mười ngàn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 89.099.810.000 đồng (Tám mươi chín tỷ không trăm chín mươi chín triệu tám trăm mười ngàn đồng)
- Địa chỉ: 233 Điện Biên Phủ, Phường Hòa Khê, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng.
- Số điện thoại: (0236) 3737973
- Số fax/Fax: (0236) 3737972
- Website: www.dufago.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): PDB
- Quá trình hình thành và phát triển:

Ra đời từ năm 2007, từ một Xí nghiệp trực thuộc Công ty cổ phần kỹ thuật xây dựng Dinco, với thương hiệu Bê tông Dinco.

Năm 2010 Công ty cổ phần Pacific Dinco được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu và đăng ký thuế số 0401333013 hoạt động chủ yếu là sản xuất, cung cấp bê tông thương phẩm.

Ngày 03/08/2015, cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết và giao dịch trên Sở GDCK Hà Nội.

Với chiến lược phát triển mở rộng ngành nghề kinh doanh, ngày 23/4/2020 Công ty đã đổi

tên thành Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Dufago

- Các sự kiện khác: không có

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh

+ Sản xuất bê tông thương phẩm và cấu kiện bê tông đúc sẵn;

- Địa bàn kinh doanh

+ Đà Nẵng

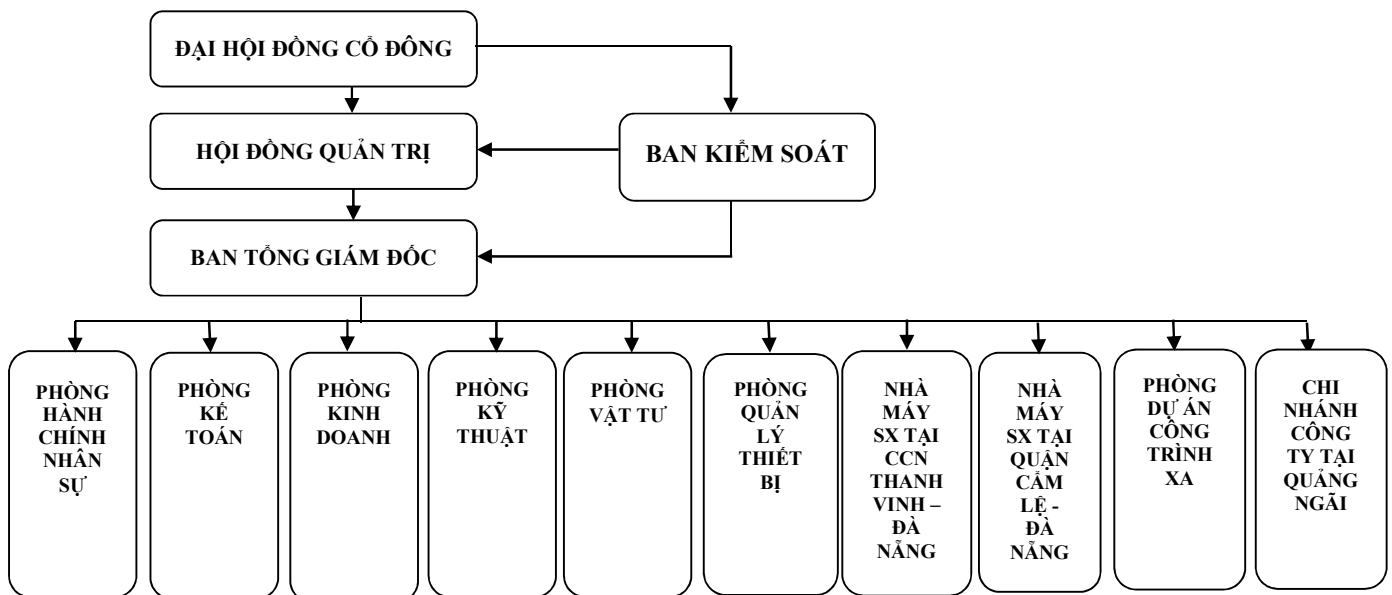
+ Quảng Ngãi

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý.



Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty và có quyền quyết định thông qua những vấn đề được Pháp luật và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông bao gồm:

Đại hội đồng cổ đông thường niên: Có nhiệm vụ quyết định phương hướng, nhiệm vụ phát triển Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, dài hạn của Công ty; Thông qua phương án sử dụng vốn và tài sản của Công ty, phương án đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và hoàn thiện công nghệ; Thông qua báo cáo HĐQT và BKS về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh hàng năm của Công ty; Bầu, bãi miễn thành viên HĐQT và BKS;

Quyết định số lợi nhuận trích lập các quỹ, bổ sung vốn, lợi nhuận chia cho cổ đông; Biểu quyết chấp thuận tăng hoặc giảm vốn điều lệ; đối tượng mua cổ phần hoặc trái phiếu; số lượng, cơ cấu mỗi đợt phát hành; Quyết định thù lao của các thành viên HĐQT, BKS; Thông qua điều chỉnh, bổ sung Điều lệ của Công ty;....

Đại hội đồng cổ đông bất thường: được triệu tập để xem xét giải quyết các vấn đề bất thường trong Công ty: Sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ của Công ty; Xem xét, xử lý các vấn đề tài chính và hoạt động kinh doanh bất thường trong Công ty hoặc những vấn đề tranh chấp, tố tụng nghiêm trọng; Bãi miễn, bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty bao gồm 05 thành viên. Trong đó có 01 chủ tịch, 01 phó chủ tịch và 03 Ủy viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể: Chịu trách nhiệm triệu tập ĐHĐCĐ; Trình ĐHĐCĐ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức; Xem xét các phương án sản xuất kinh doanh, huy động vốn; Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy; Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty theo quy định của luật doanh nghiệp; Quyết định phê duyệt các phương án đầu tư vốn của Công ty; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc.... Cơ cấu HĐQT hiện nay của Công ty như sau :

- | | |
|---------------------------|----------------------------|
| ▪ Bà Huỳnh Phước Huyền Vy | Chủ tịch HĐQT |
| ▪ Ông Đặng Tiến Đức | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD |
| ▪ Ông Lê Trường Kỳ | Thành viên HĐQT |
| ▪ Ông Đinh Ngọc Đạm | Thành viên HĐQT |
| ▪ Bà Nguyễn Thị Kim Liên | Thành viên HĐQT |

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn theo thể thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát gồm 04 thành viên có nhiệm vụ kiểm soát các hoạt động quản trị, điều hành, kinh doanh và tài chính của Công ty; tiến hành giám sát theo Điều lệ công ty đối với HĐQT, Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; Có quyền tìm hiểu số liệu, tài liệu và các thuyết minh có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Báo cáo trước ĐHĐCĐ về những sự kiện tài chính bất thường xảy ra trong Công ty; Yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.... Cơ cấu BKS hiện nay của Công ty như sau :

- | | |
|-----------------------------|------------|
| ▪ Ông Lê Anh Long | Trưởng ban |
| ▪ Ông Chu Văn Tuấn | Thành viên |
| ▪ Bà Nguyễn Thị Minh Phượng | Thành viên |
| ▪ Ông Trần Cảnh Thành | Thành viên |
| ▪ | |

Ban Tổng giám đốc

Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng giám đốc có trách nhiệm hỗ trợ Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Tổng giám đốc có nhiệm vụ: Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ Pháp luật; Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty; Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng; Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của Pháp luật; Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty; Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua; Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Ban Tổng Giám đốc bao gồm 03 thành viên sau:

- | | |
|------------------------|--------------------|
| ▪ Ông Đặng Tiến Đức | Tổng Giám đốc |
| ▪ Ông Nguyễn Văn Triều | Phó Tổng Giám đốc |
| ▪ Bà Nguyễn Thị Thảo | Phó Tổng Giám đốc. |

Các phòng ban khác

Phòng Hành chính Nhân sự:

Phòng Hành chính nhân sự là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của Công ty, có chức năng tham mưu và giúp Ban Tổng giám đốc về công tác tổ chức nhân sự, công tác lao động, tiền lương, thi đua khen thưởng, công tác hành chính, công tác vệ sinh an toàn lao động.....

Phòng Kế toán:

Phòng Kế toán là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của Công ty, có chức năng tham mưu cho ban Tổng giám đốc về công tác tài chính, công tác kế toán, công tác kiểm toán nội bộ, công tác quản lý tài sản, công tác thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế, kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty, quản lý vốn, tài sản của Công ty.

Phòng Kinh doanh:

Phòng kinh doanh là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của Công ty, có chức năng tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về công tác bán hàng, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, quản lý hợp đồng kinh tế, thanh quyết toán hợp đồng kinh tế, chăm sóc khách hàng, công tác marketing....

Phòng Kỹ thuật:

Phòng kỹ thuật là đơn vị thuộc bộ máy quản lý Công ty, có chức năng tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về công tác kỹ thuật, chất lượng vật liệu đầu vào, chất lượng sản phẩm sau khi sản xuất và trước khi cung cấp cho khách hàng, thiết kế cấp phối bê tông, quản lý mẫu bê tông.

Phòng Vật tư:

Phòng Vật tư là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng tham mưu và giúp Ban Tổng giám đốc về công tác cung cấp thông tin kinh tế, giá cả thị trường các chủng loại vật tư, nguyên vật liệu cho các phòng ban liên quan. Mua sắm, cung cấp vật tư, nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm và vật tư khác cho hoạt động của công ty.

Phòng quản lý thiết bị:

Phòng Quản lý thiết bị là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng tham mưu và giúp cho Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý đội xe, thiết bị của Công ty, công tác sửa chữa, bảo dưỡng xe, máy móc, thiết bị.

Các nhà máy sản xuất:

Các nhà máy sản xuất là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng tham mưu và giúp cho Ban Tổng giám đốc trong quá trình sản xuất và cung cấp bê tông cho khách hàng.

Phòng dự án các công trình xa:

Phòng dự án công trình xa là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng tham mưu và giúp cho Ban Tổng giám đốc trong việc tìm kiếm, lập hồ sơ đấu thầu các dự án, công trình; Công tác đầu tư phát triển dự án, quản lý và khai thác các dự án đảm bảo hiệu quả cao.

Chi nhánh:

Tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty CP vật liệu xây dựng Dufago tại Quảng Ngãi

Địa chỉ: Lô CN 08- KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại: 0255.727973

Giấy CNĐKKD số: 0401333013-004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 17/6/2019

Chi nhánh hoạt động theo sự ủy quyền của Công ty, hạch toán phụ thuộc

3.3. Các công ty con, công ty liên kết:

❖ **Công ty cổ phần Bê tông Dinco Chu Lai**

- Địa chỉ: KCN và Hậu cần cảng Tam Hiệp, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
- Điện thoại: 0935454570
- Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng
- Vốn thực góp đến 31/12/2020: 11.705.670.000 đồng
- Giấy CNĐKKD số: 4000883440 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 27 tháng 07 năm 2012, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 04/07/2013.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất gạch bê tông khí chưng áp, sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn, sản xuất bê tông thương phẩm, cho thuê máy móc, thiết bị.
- Tỷ lệ nắm giữ: 98,04%
- Giá trị đầu tư: 11.247.780.000 đồng

❖ **Công ty cổ phần Khoáng sản Sơn Phước**

- Địa chỉ: H42/3 K97 Nguyễn Lương Bằng, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành Phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Điện thoại: (0236) 3792555
- Vốn điều lệ: 11.000.000.000 đồng
- Vốn thực góp đến 31/12/2020: 11.000.000.000 đồng
- Giấy CNĐKKD số: 0401375415 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 08 tháng 09 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 11 tháng 01 năm 2019.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Khai thác đá, san lấp mặt bằng, cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, kinh doanh vận tải bằng ô tô.
- Tỷ lệ nắm giữ : 76,27%
- Giá trị đầu tư: 8.390.000.000 đồng

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Trở thành kênh đầu tư uy tín, chuẩn mực quốc tế, có tỷ suất sinh lời hấp dẫn hàng đầu Việt Nam.
- Lợi nhuận trên vốn đạt 25%/năm, đồng thời giữ vững được 4 mặt trận: tài chính, nội bộ, khách hàng và xu hướng phát triển.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Công ty sẽ hoạt động trong nhiều lĩnh vực, tập trung vào các ngành cốt lõi có lợi thế cạnh tranh và đã trải nghiệm thành công như: Bê tông, vật liệu xây dựng, căn hộ ở trung cao cấp, dự án villas, nhà phố, shophouse thấp tầng, khu đô mới và các ngành khác mở rộng thận trọng trên nguyên tắc có đủ sự hiểu biết và chuyên gia nội bộ thông thạo trước khi quyết định đầu tư.
- Hợp tác với các nhà đầu tư nước ngoài (Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Singapore,...) trong các dự án kinh doanh bất động sản.
- Ngoài việc đầu tư xây dựng các dự án nhà ở chất lượng cao, chiến lược 10 năm đến công ty sẽ hoạt động trong lĩnh vực mua bán, sáp nhập các dự án nằm trong chiến lược phát triển của công ty và thành lập 1 quỹ đầu tư tài chính.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

- Công ty hiện đang hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bê tông thương phẩm nên không tránh khỏi những tác động xấu đến môi trường như: ô nhiễm tiếng ồn, bụi, khí thải, sử dụng nguồn nguyên vật liệu tự nhiên đang dần cạn kiệt như cát, đá. Để giảm thiểu những tác động không tốt đến môi trường, công ty hiện đang nghiên cứu và chuyển dần sang sử dụng nguồn nguyên vật liệu là chất thải công nghiệp để giảm bớt ảnh hưởng đến môi trường như

tro bay, xỉ lò cao.

- Hoạt động nhân đạo và thiện nguyện:

Sự phát triển của công ty luôn tỷ lệ thuận với sự ảnh hưởng đến xã hội. Vì vậy, công ty xác định nguyên tắc kinh doanh là gắn kết một cách hài hoà giữa mục tiêu kinh doanh với trách nhiệm xã hội, hướng đến phát triển bền vững. Hoạt động nhân đạo và thiện nguyện luôn được công ty chú trọng. Công ty sẽ xây dựng những chương trình hoạt động nhân đạo và thiện nguyện cụ thể riêng của công ty hàng năm và xuyên suốt trong hoạt động kinh doanh của mình.

- Hoạt động tài trợ:

Công ty rất chú trọng đến hoạt động giáo dục, đào tạo, cấp học bổng... cho những cá nhân có ý chí, tài năng, nỗ lực nhằm giúp họ có động lực hơn và phát triển tương lai. Những hạt giống này sẽ tạo nên sự lan toả và cơ hội phát triển tiếp theo, rộng hơn cho cộng đồng. Chương trình ươm mầm tài năng, trao học bổng cho sinh viên học giỏi là hoạt động thường niên của Công ty.

5. Các rủi ro:

❖ **Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu**

Do đặc điểm của ngành nghề, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng lớn bởi những thay đổi của giá cả nguyên vật liệu đầu vào. Công ty đã linh hoạt bổ sung điều khoản trong hợp đồng bán hàng là được phép điều chỉnh giá bán bê tông đối với khách hàng của mình khi giá nguyên vật liệu biến động.

Để đảm bảo nguồn vật liệu luôn kịp thời, nhất là trong những thời điểm khan hiếm, công ty đã chủ động ký kết hợp đồng dài hạn với các nhà cung ứng uy tín. Ngoài ra, việc dự trữ vật liệu trong kho tại các nhà máy sản xuất của công ty luôn được đảm bảo theo nhu cầu sản xuất.

❖ **Rủi ro về sản lượng và tiêu thụ sản phẩm**

Sản lượng bán hàng tiêu thụ hàng năm được xây dựng kế hoạch dựa vào thông tin các dự án do nhà thầu thi công và chủ đầu tư dự kiến triển khai mới và các công trình, dự án đang được thi công. Tuy nhiên, việc thu hẹp quy mô đầu tư hoặc không thể triển khai dự án do nhiều yếu tố khác nhau từ chủ đầu tư dẫn đến việc công ty không thể chủ động có được những đơn hàng hàng năm cố định ảnh hưởng rất nhiều đến kế hoạch sản xuất kinh doanh công ty đã xây dựng trước đó.

❖ **Rủi ro tài chính**

Trong hoạt động thi công xây dựng thì việc thu hồi nợ, quay vòng vốn từ các công trình là rất chậm, đây là đặc thù của ngành dù Công ty đã ngăn ngừa và rất chủ động trong việc quản lý công nợ.

❖ **Rủi ro cạnh tranh**

Hiện nay, có rất nhiều công ty cùng ngành nghề hoạt động tại địa phương và các tỉnh

lân cận của miền Trung. Quy mô các công ty này tương đương với năng lực hiện có của công ty, trong khi thị trường xây dựng vẫn chưa phát triển và tăng trưởng mạnh. Công ty đã xây dựng được uy tín tốt đối với khách hàng tại khu vực Miền Trung và các vùng phụ cận trong thời gian qua, cho nên, việc vừa cạnh tranh, vừa bảo vệ được uy tín của mình, cũng sẽ là áp lực đối với mục tiêu tăng doanh số và lợi nhuận của Công ty.

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty đã mua bảo hiểm rủi ro cho các phương tiện vận tải và bảo hiểm con người

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	% vượt so với KH 2020	% tăng so với 2019
Doanh thu thuần	360.620	256.045	397.506	(29,0)	(35,6)
Lợi nhuận trước thuế	21.000	3.815	24.121	(81,8)	(84,2)
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ	18.035	3.917	21.047	(78,3)	(81,4)

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất 2020 của Dufago

Năm 2020, công ty thực hiện được 256 tỷ doanh thu, đạt 71% doanh thu kế hoạch và so với năm 2019 thì doanh thu giảm 35,6%. Cùng với đó là lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ chỉ đạt 3,9 tỷ đồng, bằng 18,6% lợi nhuận năm 2019 và chỉ thực hiện được 21,7% lợi nhuận kế hoạch.

Năm 2020, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trong suốt cả năm. Tại Đà Nẵng, 2 đợt dịch tương đương với 4 tháng phải giãn cách xã hội hoặc đóng cửa nhà máy và 2 tháng bị ảnh hưởng bởi mưa bão, lũ lụt. Do tình hình dịch bệnh, thiên tai nên nhiều kế hoạch năm 2020 không thực hiện được, doanh thu không đạt dẫn đến lợi nhuận sụt giảm đáng kể.

Thị trường Đà Nẵng:

Đây là thị trường chủ lực của công ty. Trong năm 2020, các dự án xây dựng dân dụng và công nghiệp tại Đà Nẵng rất ít được triển khai thi công. Mặc dù nhu cầu bê tông tại thị trường Đà Nẵng năm 2020 rất thấp do ảnh hưởng của dịch bệnh, cùng với sự cạnh tranh từ nhiều nhà cung cấp bê tông nhưng Dufago vẫn giữ vững được thị trường này. Năm 2020,

doanh thu tại thị trường Đà Nẵng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu của công ty.

Thị trường Quảng Ngãi:

Công ty có 2 trạm trộn tại 2 địa điểm: KCN Dung Quất và KCN Tịnh Phong. Tại KCN Dung Quất, do nhu cầu bê tông không còn nhiều, trong năm 2020, khi có hợp đồng lớn thì công ty tập trung nhân sự, thiết bị để sản xuất, tổng thời gian hoạt động của trạm Dung Quất trong năm 2020 là 4 tháng. Còn lại, công ty tập trung nhân sự, thiết bị vào khai thác thị trường Tịnh Phong là chủ yếu. Với ưu thế được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp nên thị trường Tịnh Phong đã đóng góp chủ yếu lợi nhuận cho công ty trong năm 2020.

Thị trường Huế:

Với trạm trộn bê tông 90m³/h tại Lăng Cô - Huế, ban điều hành công ty xác định đây là thị trường tiềm năng trong năm 2020. Tuy nhiên trong năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh, các chủ đầu tư nước ngoài không đến được Việt Nam nên các dự án tạm dừng, không triển khai được. Vì vậy, thị trường Lăng Cô – Huế năm 2020 chỉ đóng góp một phần nhỏ trong tổng doanh thu của công ty. Tuy nhiên, đây là thị trường có nhiều dự án đã nghiên cứu đầu tư xây dựng. Vì vậy, thị trường Lăng Cô sẽ là thị trường tiềm năng trong những năm tiếp theo.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

❖ Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Ông Đặng Tiến Đức

- Họ và tên: Đặng Tiến Đức
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 02/11/1977
- Nơi sinh: xã Cửu An, huyện An Khê, tỉnh Gia Lai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 12, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- CMND số: 201636661, Nơi cấp: CA Đà Nẵng, Ngày cấp: 16/08/2008
- Điện thoại liên hệ: 0903 573 113
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vật liệu xây dựng.
- Khóa học nâng cao: Chứng chỉ quản trị kinh doanh - Highmark Incorporated, Atlanta, Georgia USA.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2000 → 2003	Công ty Tư vấn, Xây dựng và Đầu tư	Kỹ sư chất lượng
Từ 2003 → 2004	Công ty Tư vấn, Xây dựng và Đầu tư	Trưởng phòng Kiểm soát chất lượng

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2004 → 2005	Công ty tư vấn xây dựng 533	Trưởng phòng Tư vấn Thí Nghiệm
Từ 2005 → 2006	Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng Đà Nẵng - Sở Xây dựng Đà Nẵng	Trưởng phòng Thí nghiệm vật liệu
Từ 2007 → 2010	Xí nghiệp bê tông Dinco – Công ty cổ phần Dinco	Giám đốc
Từ 2010 → nay	Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Dufago	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 20.651 cổ phần, chiếm 0,23% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao Hội đồng quản trị, lương, thưởng.

❖ **Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Văn Triều**

- Họ và tên: Nguyễn Văn Triều
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 16/03/1978
- Nơi sinh: Đà Nẵng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 180 Quang Trung, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- CMND số: 201410247, Nơi cấp: CA. Đà Nẵng, Ngày cấp: 20/08/2013
- Điện thoại liên hệ: 0905 135 452
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- Khóa học nâng cao: Chứng chỉ quản trị kinh doanh - Highmark Incorporated, Atlanta, Georgia USA.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2001 → 2003	Nhà máy xi măng Cosevco 19	Cán bộ Kỹ thuật
Từ 2003 → 2005	Xí nghiệp cơ khí xây dựng 591	Trưởng phòng Kỹ thuật
Từ 2005 → 2008	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Sico – Pacific	Phó Giám đốc
Từ 2008 → 01/2010	Xí nghiệp bê tông Dinco – Công ty cổ phần Dinco	Trưởng phòng kinh doanh
Từ 01/2010 → 04/2011	Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Dufago	Trưởng phòng kinh doanh

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 05/2011 → nay	Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Dufago	Phó Tổng giám đốc

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 10.666 cổ phần, chiếm 0,12% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Lương, thưởng

❖ **Phó Tổng Giám đốc – Bà Nguyễn Thị Thảo**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thảo
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 02/09/1977
- Nơi sinh: Điện Hòa – Điện Bàn – Quảng Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 31, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
- CMND số: 201321988, Nơi cấp: CA. Đà Nẵng, Ngày cấp: 07/08/2008
- Điện thoại liên hệ: 0905 090 195
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Khóa học nâng cao: Chứng chỉ quản trị kinh doanh - Highmark Incorporated, Atlanta, Georgia USA.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2000 → 2003	Công ty Xây dựng và phục vụ việc làm Thanh niên xung phong – Đà Nẵng	Nhân viên kế toán
Từ 2004 → 07/2009	Công ty cổ phần VinaMobi	Trưởng phòng kế toán.
Từ 08/2009 → 01/2010	Xí nghiệp bê tông Dinco – Công ty cổ phần Dinco	Kế toán trưởng
Từ 01/2010 → 11/2014	Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Dufago	Kế toán trưởng
Từ 01/2014 → nay	Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Dufago	Phó Tổng giám đốc

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 3.300 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Lương, thưởng.

❖ **Kế toán trưởng – Ông Phạm Văn Phước**

- Họ và tên: Phạm Văn Phước
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/06/1981
- Nơi sinh: xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam
- Số CMND: 205029339, do CA.Quảng Nam, cấp ngày 18/07/2006
- Điện thoại liên hệ: 0935 729 796
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2006 → 2008	Công ty TNHH Alpha (Nga)	Nhân viên kế toán
Từ 2008 → 05/2011	Công ty cổ phần Dinco	Nhân viên kế toán
Từ 05/2011 → 12/2014	Công ty cổ phần Pacific Dinco	Phó phòng kế toán
Từ 12/2014 → nay	Công ty cổ phần Pacific Dinco	Kế toán trưởng

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty: không có
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Lương, thưởng.

b. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

c. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Tính đến thời điểm 31/12/2020, tổng số lao động của Công ty là 201 người, với cơ cấu cụ thể như sau:

Phân loại Lao động	Số lượng	Tỷ lệ (%)
▪ Phân theo trình độ chuyên môn	201	100%
- Đại học, trên đại học	50	24,88%
- Cao đẳng, Trung cấp	45	22,39%
- Trình độ khác	106	52,74%
▪ Phân theo thời hạn hợp đồng lao động	201	100%
- HĐLĐ không thời hạn	158	78,61%
- HĐLĐ có thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng	43	21,39%
- HĐLĐ dưới 12 tháng		
▪ Phân theo hình thức lao động	201	100%
- Lao động gián tiếp	36	17,91%

Phân loại Lao động	Số lượng	Tỷ lệ (%)
- Lao động trực tiếp	165	82,09%

Chính sách đối với người lao động:

▪ **Chế độ làm việc**

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h30'. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu cán bộ nhân viên làm thêm giờ và thực hiện các chế độ trợ cấp thêm giờ theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết: Nhân viên được nghỉ lễ và Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động. Những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên được cộng thêm 01 ngày phép.

Nghỉ ốm, thai sản: Nhân viên Công ty khi nghỉ ốm sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động. Trong thời gian nghỉ thai sản (06 tháng) người lao động sẽ được nhận trợ cấp thai sản tương đương 06 tháng tiền lương do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả.

Điều kiện làm việc: Công ty bố trí văn phòng làm việc cho cán bộ nhân viên khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Các nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn Công ty.

▪ **Chính sách tuyển dụng, đào tạo:**

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực phù hợp vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

Đào tạo: Công ty luôn chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, thường xuyên tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tại Công ty và cử cán bộ, công nhân kỹ thuật tham dự các khoá đào tạo chuyên đề để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về lĩnh vực của mình nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc. Hiện nay Công ty đang chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có bằng Đại học, sau Đại học, ... để đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời, công ty chú trọng đào tạo nâng cao chuyên môn, nâng cao tay nghề cho các bộ phận trực tiếp sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, sử dụng hiệu quả máy móc thiết bị của công ty.

▪ **Chính sách lương, thưởng:**

Chính sách lương: Công ty áp dụng thang bảng lương tiên tiến tự xây dựng phù hợp với đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty, người lao động được nhận tiền lương, tiền

thưởng... căn cứ vào hợp đồng lao động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả công việc cụ thể của từng người theo Quy chế của Công ty. Cứ mỗi 2 năm, công ty tiến hành điều chỉnh lương cho toàn bộ cán bộ công nhân viên ít nhất một lần nhằm đảm bảo nguồn thu nhập của cán bộ công nhân viên ngày càng cải thiện, tạo sự gắn kết lâu dài của CBCNV với Công ty và thu hút các lao động có tay nghề, trình độ cao. Mức thu nhập bình quân năm 2020 của CBCNV trong công ty là 9.325.000 đồng. Mặc dù năm 2020, công ty bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 và thiên tai bão lũ nhưng thu nhập bình quân năm 2020 trong công ty chỉ bị giảm 1.000.000 đ/người.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên người lao động nâng cao năng suất và hiệu quả công việc, ngoài các quyền lợi được quy định bởi Luật Lao động, cán bộ nhân viên trong Công ty còn được hưởng một số quyền lợi khác như ưu tiên mua cổ phiếu ưu đãi của Công ty khi công ty phát hành cổ phiếu chào bán. Mức độ ưu đãi tùy thuộc vào mức độ đóng góp của bản thân người lao động cho Công ty. Định kỳ hàng tháng, hàng năm căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí, Công ty sẽ có mức khen thưởng hợp lý. Ngoài ra, công ty còn có chính sách khen thưởng xứng đáng cho các cá nhân tố cáo các hành vi tiêu cực trong công ty.

Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

▪ **Các chế độ, chính sách khác đối với người lao động:**

Công ty thực hiện các chế độ cho người lao động theo Luật lao động, nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ công nhân viên. Cùng với đó, để tạo sự thư giãn sau những ngày làm việc vất vả, tạo sự gắn kết giữa các bộ phận trong Công ty, hàng năm công ty đều tổ chức chương trình Team building, vào các dịp lễ tết Công ty luôn tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao giữa các bộ phận. Đồng thời Công ty thường xuyên tổ chức cho CBCNV và người thân trong gia đình đi tham quan, nghỉ mát trong và ngoài nước. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, hạn chế tụ tập đông người nên các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao trong năm 2020 của công ty hầu hết bị hủy bỏ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn.

Công ty không có khoản đầu tư lớn nào trong năm 2020,

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Tình hình tài chính của Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% thực hiện vượt so với KH 2020
Doanh thu thuần	25.000	17.438	(30,2)
Lợi nhuận trước thuế	500	(818)	(263,6)
Lợi nhuận sau thuế	400	(818)	(304,5)

Nguồn: BCTC kiểm toán 2020 của Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước

- Tình hình tài chính của Công ty CP Bê tông Dinco Chu Lai:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020
Doanh thu thuần	0	513
Lợi nhuận trước thuế	0	903
Lợi nhuận sau thuế	0	827

Nguồn: BCTC kiểm toán 2020 của Công ty CP Bê tông Dinco Chu Lai

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	290.260	247.532	(14.72)
Doanh thu thuần	397.506	256.045	(35.59)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	24.305	3.812	(84.32)
Lợi nhuận khác	(184)	3	101.63
Lợi nhuận trước thuế	24.121	3.815	(84.18)
Lợi nhuận sau thuế	21.111	3.739	(82.29)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	21.047	3.917	(81.39)

- Các chỉ tiêu khác:

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,66	1.62	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	1,46	1.38	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	49,73	44.26	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	98,91	79.42	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	14,78	9.97	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình			
+ Vòng quay tổng tài Sản:	1,37	1.03	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,31	1,46	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	14,47	2,71	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	7,27	1,51	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	6,11	1.49	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: **8.909.981** cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.909.981 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: **0** cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông theo danh sách cổ đông chốt gần nhất ngày 22/3/2021

Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ đông		
			Tổ chức	Cá nhân	Tổng cộng
Cổ đông lớn (sở hữu \geq 5% CP)	3,481,136	39.07	1	2	3
- Trong nước	2,884,696	32.38	1	1	2
- Nước ngoài	596,440	6.69	-	1	1
Cổ đông nhỏ	5,428,845	60.93	8	230	238
- Trong nước	5,403,655	60.65	5	225	230
- Nước ngoài	25,190	0.28	3	5	8
Tổng cộng	8,909,981	100.00	9	232	241

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2020, Công ty không có thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác.

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

Nguyên vật liệu dùng để sản xuất bê tông bao gồm: Đá, cát, xi măng, tro bay, phụ gia. Tổng lượng nguyên vật liệu công ty đã sử dụng trong năm:

- Đá: 155.000 m³

- Cát: 121.000 m³

- Xi Măng: 70.000 tấn

- Tro bay: 19.000 tấn

- Phụ gia: 640.000 lít

b) Báo cáo tỉ lệ phân trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Trong năm 2020, công ty đã đầu tư dây chuyền tách cát đá để tách lấy nguyên vật liệu thô trong các sản phẩm hỏng, sản phẩm lỗi để tái sử dụng. Tuy nhiên tỷ lệ này cũng rất nhỏ so với tổng lượng nguyên vật liệu của công ty sử dụng.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Tổng sản lượng điện công ty tiêu thụ trong năm 2020 là 498.000 KWh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này:

Không có

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

Công ty hoạt động tại nhiều địa điểm và sử dụng nguồn nước từ các Nhà máy nước của Công ty TNHH MTV Cấp Nước Đà Nẵng, Công Ty CP Cấp Thoát Nước Và Xây Dựng Quảng Ngãi, với tổng lượng nước sử dụng trong năm 2020 là 47.800 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Lượng nước công ty sử dụng để sản xuất bê tông là chủ yếu, lượng nước sử dụng cho việc vệ sinh xe, thiết bị là rất ít. Công ty chỉ tái sử dụng được chủ yếu lượng nước dùng để vệ sinh xe, thiết bị. Công ty xây dựng hệ thống bể lọc, lắng để tái sử dụng liên tục nguồn nước này.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Tính đến thời điểm 31/12/2020, tổng số lao động của Công ty là 201 người, với cơ cấu cụ thể như sau:

Phân loại Lao động	Số lượng	Tỷ lệ (%)
▪ Phân theo trình độ chuyên môn	201	100%
- Đại học, trên đại học	50	24,88%
- Cao đẳng, Trung cấp	45	22,39%
- Trình độ khác	106	52,74%
▪ Phân theo thời hạn hợp đồng lao động	201	100%
- HĐLĐ không thời hạn	158	78,61%
- HĐLĐ có thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng	43	21,39%
- HĐLĐ dưới 12 tháng		
▪ Phân theo hình thức lao động	201	100%
- Lao động gián tiếp	36	17,91%
- Lao động trực tiếp	165	82,09%

Tiền lương bình quân của người lao động trong năm 2020 là 9.300.000 đ/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h30'. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu cán bộ nhân viên làm thêm giờ và thực hiện các chế độ trợ cấp thêm giờ theo đúng quy định pháp luật, đảm

bảo quyền lợi cho người lao động.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết: Nhân viên được nghỉ lễ và Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động. Những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên được cộng thêm 01 ngày phép.

Nghỉ ốm, thai sản: Nhân viên Công ty khi nghỉ ốm sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động. Trong thời gian nghỉ thai sản (06 tháng) người lao động sẽ được nhận trợ cấp thai sản tương đương 06 tháng tiền lương do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả.

Điều kiện làm việc: Công ty bố trí văn phòng làm việc cho cán bộ nhân viên khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Các nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn Công ty.

Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ công nhân viên. Cùng với đó, để tạo sự thư giãn sau những ngày làm việc vất vả, tạo sự gắn kết giữa các bộ phận trong Công ty, hàng năm công ty đều tổ chức chương trình Team building, vào các dịp lễ tết Công ty luôn tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao giữa các bộ phận. Đồng thời Công ty thường xuyên tổ chức cho CBCNV và người thân trong gia đình đi tham quan, nghỉ mát trong và ngoài nước. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, hạn chế tụ tập đông người nên các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao trong năm 2020 của công ty hầu hết bị hủy bỏ

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty luôn chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tại Công ty và cử cán bộ, công nhân kỹ thuật tham dự các khóa đào tạo chuyên đề để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về lĩnh vực của mình nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc. Hiện nay Công ty đang chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có bằng Đại học, sau Đại học, ... để đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời, công ty chú trọng đào tạo nâng cao chuyên môn, nâng cao tay nghề cho các bộ phận trực tiếp sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, sử dụng hiệu quả máy móc thiết bị của công ty

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% vượt so với KH 2020
Doanh thu thuần	360,620.0	256,045.0	(29.0)
Lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ	18,035.0	3,917.0	(78.3)

Lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ chỉ thực hiện được 22% so với kế hoạch. Nguyên nhân chính là do năm 2020 nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19. Nhiều công trình ngừng xây dựng, nhà máy bê tông Dufago phải đóng cửa trong hơn 1 tháng, các tháng còn lại thì sản lượng rất ít. Thiên tai bão lũ liên tiếp xảy ra trong 2 tháng 10,11/2020 làm nhiều công trình không thể thi công được đã ảnh hưởng rất nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Ban Giám đốc công ty đã có nhiều giải pháp để ứng phó với tình hình chung nhưng chỉ cải thiện một phần kết quả kinh doanh, không đạt như kế hoạch đã trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đvt: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
I	I. Tài sản ngắn hạn	201.488.023.008	160,648,426,648
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	12.473.856.032	15,762,612,652
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.130.000	1,607,770,000
3	Các khoản phải thu	161.331.654.254	117,347,153,312
4	Hàng tồn kho	23.408.544.859	23,693,707,368
5	Tài sản ngắn hạn khác	4.268.837.863	2,237,183,316
II	Tài sản dài hạn	88.771.964.160	86,883,126,025
1	Tài sản cố định	78.748.694.444	79,281,123,776
2	CP xây dựng cơ bản dở dang	3,615,305,187	1,709,172,506
3	Đầu tư tài chính dài hạn	160.000.000	160,000,000
4	Tài sản dài hạn khác	6.247.964.529	5,732,829,743
	Tổng cộng tài sản	290.259.987.168	247,531,552,673

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2020 của Dufago

Tổng tài sản năm 2020 của Công ty giảm 42,7 tỷ, tương ứng giảm 14,7%, trong đó:

- Tài sản ngắn hạn: giảm 40,8 tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ giảm 20,27%. Tài sản ngắn hạn giảm là do các khoản phải thu giảm 44 tỷ đồng và tài sản ngắn hạn khác giảm 2 tỷ đồng. Tiền và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn thì tăng lên 4,9 tỷ đồng.
- Tài sản dài hạn giảm 1,9 tỷ đồng, với tỷ lệ giảm 2,1%, là do tài sản dở dang giảm 1,9 tỷ. Năm 2020, công ty đã chuyển tài sản dở dang là máy tách cát đá và văn phòng trạm sang tài sản cố định 2 tỷ

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
I	Nợ ngắn hạn	121.725.784.259	99,066,428,963
1	Phải trả người bán ngắn hạn	55.862.420.233	51,475,739,447
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.191.547.350	370,715,600
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	1.130.091.021	841,596,950
4	Phải trả người lao động	3.265.591.805	1,739,619,557
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	272.965.559	185,726,137
6	Phải trả ngắn hạn khác	157.007.079	523,019,293
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	57.382.687.900	43,373,601,250
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	463.473.312	556,410,729
II	Nợ dài hạn	22.610.771.100	10,499,441,100
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	22.610.771.100	10,499,441,100
	Tổng cộng nợ phải trả	144.336.555.359	109,565,870,063

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2020 của Dufago

Tổng cộng nợ phải trả cuối năm 2020 giảm 34,8 tỷ đồng, tương ứng 24% so với đầu năm. Trong đó, các khoản nợ ngắn hạn, dài hạn đều giảm: phải trả người bán, người mua trả tiền trước, phải nộp nhà nước, phải trả người lao động, vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn, vay và nợ thuê tài chính dài hạn

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Trong năm 2020, công ty tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ năng làm việc cho một số bộ phận: kỹ thuật, thiết bị, bán hàng.
- Đặc biệt, công ty đã đưa phương pháp quản trị theo Mục tiêu và các kết quả then chốt (OKRs) vào áp dụng từ tháng 11/2020 để xây dựng mục tiêu từng chu kỳ của từng cá nhân, đội nhóm với mong muốn đạt được tốc độ tăng trưởng liên tục và bền vững, tạo ra được những kết quả vượt bậc trong tương lai

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Dufago sẽ trở thành công ty đa ngành nghề, không chỉ tập trung vào ngành sản xuất bê tông thương phẩm mà đầu tư thêm nhiều lĩnh vực như: đầu tư tài chính; đầu tư bất động sản; kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng, thiết bị xây dựng; logistic;

- Các sản phẩm liên quan đến lĩnh vực xây dựng: vữa khô trộn sẵn đóng bao, vữa sửa chữa và cường độ cao sẽ được tập trung nghiên cứu và sản xuất trong năm 2021.

- Giữ vững 2 thị trường hiện tại: Đà Nẵng và Quảng Ngãi, tập trung khai thác bán hàng hiệu quả tại 2 thị trường này. Đồng thời mở rộng địa bàn kinh doanh ra các tỉnh thành khác tại miền Trung, Nam Trung Bộ như: Phú Yên, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Quảng Bình

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường.

Định kỳ 6 tháng 1 lần, công ty thuê đơn vị quan trắc tài nguyên và môi trường để đánh giá các thông số, chỉ tiêu về môi trường và thực hiện Báo cáo giám sát môi trường định kỳ đầy đủ.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Nhân sự công ty hơn 50% là lao động phổ thông và bằng nghề, tham gia trực tiếp trong công tác sản xuất. Gần 50% còn lại là nhân viên văn phòng, cán bộ kỹ thuật và đội ngũ quản lý. Với cơ cấu nhân sự như trên nên công tác quản lý điều hành cũng không quá phức tạp. Nhân sự công ty luôn tuân thủ nội quy công ty, pháp luật nhà nước. Tuy nhiên, sự biến động nhân sự ở đội ngũ lao động phổ thông và bằng nghề thường rất lớn, khoảng 10-30%/năm trở thành một khó khăn trong công tác tuyển dụng, đào tạo những nhân sự này.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty hoạt động với mong muốn đóng góp một phần vào sự phát triển chung của xã hội. Tất cả các chính sách, hoạt động tại địa phương công ty đều tuân thủ và tham gia đầy đủ. Các chương trình hỗ trợ cho các tổ chức từ thiện của địa phương, các hội phụ nữ công ty đều tham gia đóng góp để thể hiện một phần trách nhiệm đối với cộng đồng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Tổng kết năm 2020, doanh thu hợp nhất của công ty đạt 256 tỷ đồng, thấp hơn kế hoạch 29% và giảm 35% so với năm 2019. Với doanh thu sụt giảm đáng kể như vậy dẫn đến lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ năm 2020 chỉ đạt 3,9 tỷ đồng; giảm 81% so với năm 2019 và thấp hơn 78% so với kế hoạch 2020. Mặc dù kết quả kinh doanh năm 2020 chỉ đạt con số khiêm tốn nhưng đại dịch cũng là cơ hội cho công ty kiểm chứng lại sức chịu

đựng và khả năng thích nghi với tình hình mới, có định hướng cho sự phát triển trong tương lai.

Ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty cũng tập trung đến các công tác môi trường và xã hội. Công ty đã hỗ trợ thiết bị và nhân sự để cùng địa phương dọn dẹp môi trường sau các đợt bão, lụt. Công ty cũng đã trao những phần quà hỗ trợ cán bộ nhân viên công ty bị thiệt hại bởi thiên tai. Chương trình ươm mầm tài năng, trao học bổng cho sinh viên Khoa xây dựng cầu đường – trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng được công ty tài trợ hàng năm.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Tổng Giám đốc đã đưa ra những chiến lược ứng phó với đại dịch Covid-19, điều chỉnh kịp thời các quy định, chính sách cũng như đưa ra những chiến lược bán hàng phù hợp. Đồng thời việc nghiên cứu đưa ra những vật liệu thay thế cũng như những cấp phối mới mang lại tính ưu việt cho sản phẩm nhưng tiết kiệm được chi phí là những kết quả lớn nhất trong năm 2020 mà Ban Tổng Giám đốc công ty đã đạt được.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành. Ban Tổng Giám đốc có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng, duy trì các cuộc họp giao ban hàng tuần để có sự chỉ đạo kịp thời, hiệu quả.

Việc duy trì và phát triển văn hóa công ty, các giá trị cốt lõi, trong đó chính sách đạo đức được đặt lên hàng đầu mang lại niềm tin cho khách hàng, nâng cao giá trị công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Căn cứ định hướng hoạt động chung của Công ty và tình hình kinh tế xã hội hiện tại, Hội đồng quản trị đã thông qua các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm 2021 dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 hợp nhất:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	% tăng giảm so với 2020
1	Tổng doanh thu	Đồng	465.500.000.000	81,8
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	43.000.000.000	1.027,1
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	34.400.000.000	820,0
3	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Đồng	28.904.000.000	637,9
4	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0%	0

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên tất cả các lĩnh vực kinh doanh đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng, các dự án nước ngoài vẫn chưa triển khai, nhưng Hội đồng quản trị công ty đánh giá, khoảng cuối quý 2/2021 thì tất cả các nước đều có Vắc xin đầy đủ và nền kinh tế

sẽ phát triển mạnh trong 6 tháng cuối năm 2021. Đồng thời để thực hiện được kế hoạch kinh doanh trên thì Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành công ty đã có những giải pháp như sau:

- Tiếp tục tìm kiếm vị trí, mở rộng thị trường cung cấp bê tông ra các tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Phú Yên. Dự kiến trong quý 2/2021, công ty sẽ lắp đặt trạm bê tông tại Phú Yên.
- Mở rộng ngành nghề kinh doanh, tập trung các sản phẩm liên quan đến xây dựng, như vữa khô xây tô, vữa sửa chữa, cung cấp vật liệu xây dựng, đầu tư bất động sản.
- Tham gia lĩnh vực Bất động sản với vai trò Chủ đầu tư các Dự án. Năm 2021, công ty sẽ hợp tác với các đối tác nước ngoài (Nhật Bản, Hàn Quốc,...) để đầu tư các dự án nhà ở chất lượng cao tại Đà Nẵng

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó: 01 chủ tịch, 04 thành viên (02 thành viên không điều hành, 02 thành viên HĐQT độc lập) với nhiệm kỳ 05 năm (2020-2024).

TT	Họ và tên	Chức vụ trong HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đến 22/3/2021	Chức danh TV HĐQT nắm giữ tại công ty khác
1	Bà Huỳnh Phước Huyền Vy	Chủ tịch	4,1%	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT Công ty CP sách và thiết bị trường học Đà Nẵng - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP kỹ thuật xây dựng Dinco - Thành viên HĐQT Công ty CP đầu tư Plutus Việt Nam - Thành viên HĐQT Công ty Cổ Xây dựng FIDI
2	Ông Đặng Tiến Đức	Phó chủ tịch	0,23%	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Khoáng sản Sơn Phước
3	Ông Lê Trường Kỳ	Thành viên	10,64%	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng Giám đốc Công ty CP kỹ thuật xây dựng Dinco - Thành viên HĐQT

TT	Họ và tên	Chức vụ trong HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đến 22/3/2021	Chức danh TV HĐQT nắm giữ tại công ty khác
				Công ty CP sách và thiết bị trường học Đà Nẵng - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần đầu tư Plutus Việt Nam
4	Ông Đinh Ngọc Đạm	Thành viên	1,87%	
5	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	1,23%	Giám đốc Công ty TNHH kinh doanh tổng hợp Ân Điện

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động định hướng, giám sát thông qua các cuộc họp và ban hành các nghị quyết quan trọng. HĐQT đã tổ chức 13 phiên họp với tất cả thành viên tham dự đầy đủ, các nội dung biểu quyết đều có tính thống nhất cao. Cụ thể:

Số buổi họp của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Huỳnh Phước Huyền Vy	Chủ tịch HĐQT	13/13	100%
2	Ông Đặng Tiến Đức	Phó CT HĐQT	13/13	100%
3	Ông Lê Trường Kỹ	Thành viên HĐQT	13/13	100%
4	Ông Đinh Ngọc Đạm	Thành viên HĐQT	13/13	100%
5	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên HĐQT	13/13	100%

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01/2020/NQ-HĐQT	18/02/2020	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020	100%
02/2020/NQ-	03/04/2020	Thực hiện giao dịch mua bán giữa Công	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	
HĐQT			ty với người có liên quan của người nội bộ Công ty	
03/2020/NQ-HĐQT		10/04/2020	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2024	100%
04/2020/NQ-HĐQT		10/04/2020	Chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt	100%
05/2020/NQ-HĐQT		16/04/2020	Thay đổi tên Công ty, sửa đổi Điều lệ Công ty	100%
06/2020/NQ-HĐQT		09/05/2020	Đăng ký phương thức giao dịch tại Ngân hàng	100%
07/2020/NQ-HĐQT		11/05/2020	Thông qua việc cầm cố, thế chấp các tài sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Đà Nẵng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán	100%
07A/2020/ NQ-HĐQT		02/06/2020	Vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN- CN Đà Nẵng để tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ và đầu tư tài sản cố định	100%
08/2020/NQ-HĐQT		23/06/2020	Đầu tư dự án: Nhà máy sản xuất bê tông thương phẩm và vật liệu xây dựng Dufago- Phú Yên	100%
09/2020/NQ-HĐQT		01/07/2020	Lựa chọn đơn vị kiểm toán	100%
10/2020/ NQ-HĐQT		28/08/2020	Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 về việc thay đổi Điều lệ	100%
11/2020/ NQ-HĐQT		02/10/2020	Vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN- CN Đà Nẵng để bổ sung vốn lưu động, phát hành bảo lãnh để phục vụ sản xuất kinh doanh	100%
13/2020/ NQ-HĐQT		23/12/2020	Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TNCP Kỹ thương Việt Nam	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

Hiện tại thành viên HĐQT chưa có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty và chưa tham gia các chương trình về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

Ban kiểm soát Công ty gồm 04 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm (2020-2024):

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đến 22/3/2021	Tỷ lệ sở hữu đến ngày 22/3/2021
1	Ông Lê Anh Long	Trưởng BKS	5.500	0,06%
2	Ông Chu Văn Tuấn	Thành viên BKS	0	0
3	Bà Nguyễn Thị Minh Phượng	Thành viên BKS	0	0
4	Ông Trần Cảnh Thành	Thành viên BKS	0	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán:

Trong năm 2020, với quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát thông qua các hoạt động sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác.

❖ Các cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thời gian	Tóm tắt nội dung và kết quả
1	28/3/2020	Thẩm tra BCTC năm 2019 kết thúc ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Miền Trung. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
2	30/6/2020	Thẩm tra, xem xét hoạt động sản xuất kinh doanh và BCTC Q1/2020. Tham mưu, đề xuất với Hội đồng quản trị để lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị kiểm toán thực hiện công tác soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2020
3	15/7/2020	Thẩm tra, xem xét hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động của BGD, HĐQT và soát xét BCTC Q2/2020
4	15/9/2020	Thẩm tra BCTC 6 tháng đầu năm 2020 và BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2020 được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.

STT	Thời gian	Tóm tắt nội dung và kết quả
5	30/12/2019	Thẩm tra, xem xét hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2020 và BCTC Q3/2020

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

TT	Họ và tên	Thù lao HĐQT, BKS	Lương năm 2020	Thưởng năm 2020	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị				
1	Lê Trường Kỳ	84,000,000		1,000,000	85,000,000
2	Huỳnh Phước Huyền Vy	108,000,000		1,000,000	109,000,000
3	Đặng Tiến Đức	72,000,000			72,000,000
4	Đinh ngọc Đạm	72,000,000		1,000,000	73,000,000
5	Nguyễn Thị Kim Liên	72,000,000		1,000,000	73,000,000
II	Ban kiểm soát				
1	Lê Anh Long	60,000,000			60,000,000
2	Chu Văn Tuấn	36,000,000			36,000,000
3	Nguyễn Thị Minh Phượng	36,000,000			36,000,000
4	Phạm Quang Trung	9,000,000			9,000,000
5	Trần Cảnh Thành	27,000,000			27,000,000
III	Ban Tổng giám đốc				-
1	Đặng Tiến Đức		583,083,834	2,500,000	585,583,834
2	Nguyễn Văn Triều		290,063,750	2,500,000	292,563,750
3	Nguyễn Thị Thảo		219,255,416	2,500,000	221,755,416

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua bán, chuyển đổi, thưởng....)
			Số cổ phiếu	Tỉ lệ	Số cổ phiếu	Tỉ lệ	
1	Nguyễn Thị Minh Phượng	Thành viên BKS	0	0	294.470	3,30%	Đầu tư cá nhân
2	Lê Trường Kỳ	Thành viên HĐQT	910.540	10,22%	947.940	10,64%	Nhận thừa kế

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

❖ **Giao dịch với Cổ đông lớn - Công ty CP kỹ thuật xây dựng Dinco:**

- Trong năm 2020, Công ty CP vật liệu xây dựng Dufago đã bán hàng cho Công ty CP kỹ thuật xây dựng Dinco với tổng giá trị là 73.404.903.415 đ
- Ngoài ra, trong năm 2020, Công ty cũng đã mua hàng của Công ty CP kỹ thuật xây dựng Dinco với tổng giá trị mua hàng là 366.687.576 đ.

❖ **Giao dịch với Công ty con:**

- Giao dịch với Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước:
 - + Trong năm 2020, Công ty đã mua hàng của Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước với tổng giá trị mua hàng là 7.495.509.922 đ.
- Giao dịch với Công ty CP Bê tông Dinco Chu Lai:
 - + Trong năm 2020, Công ty đã mua hàng của Công ty Bê tông Dinco Chu Lai với tổng giá trị mua hàng là 513.125.454 đ.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

- Tổ chức Hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đúng quy định.
- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2020 hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. HĐQT và BKS đã tiến hành các cuộc họp thường xuyên, nghiêm túc theo quy chế làm việc để đánh giá hoạt động trong kỳ cũng như đưa ra kế hoạch hoạt động cho kỳ tiếp theo. Thông qua các kỳ họp, HĐQT đã đưa ra những quyết định kịp thời, đúng đắn theo nguyên tắc quản trị doanh nghiệp.
- Trong năm 2020, Công ty mới chuyển đổi đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính nhưng do không quy định chặt chẽ về thời hạn phát hành báo cáo kiểm toán nên bị chậm trễ báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 dẫn đến công bố thông tin chậm trễ. Ngoài ra, công ty đã thực hiện Công bố thông tin định kỳ cũng như bất thường đúng quy định.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Ý kiến kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam (trích trong Báo cáo Kiểm toán)

Ý kiến của Kiểm toán viên trên BCTC hợp nhất: Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Dufago và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT- BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT- BTC ngày 21/03/2016 và hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Ý kiến của Kiểm toán viên trên BCTC riêng của Công ty mẹ: Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Dufago tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Toàn văn Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán (Hợp nhất và của Công ty mẹ) bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính được đăng tải trên Website của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Dufago theo địa chỉ <https://dufago.com.vn/bao-cao-tai-chinh/>

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



HUỲNH PHƯỚC HUYỀN VY